

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1014/2020/HS-PT

Ngày 31 - 12 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa C khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 954/2020/HSPT ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 295/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú số nhà 2B, phố Yên Thái, phường G, quận K, Hà Nội; nơi ở số 17 ngõ 182/86/2 Bạch Đằng, phường C, quận K, Hà Nội; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ông Nguyễn Văn C và bà Ngô Thị D; vợ Chu Lan A và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020) tiền án, tiền sự không; nhân thân ngày 08/5/2005, C an quận Tây Hồ xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 04/3/2020; bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Minh C; sinh năm 1987; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú số 84 phố Lò Đúc, phường Ph, quận H, Hà Nội; nơi ở số 35 ngõ 281 Trần Khát Chân, phường Th, quận H, Hà Nội; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ông Đoàn Đình Th và bà Đỗ Thị N; vợ Nguyễn Phương Th và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự không; tạm giữ từ ngày 25.02.2020 đến ngày 04.3.2020; bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có Nguyễn Duy M không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Biết Nguyễn Văn D là bạn xã hội, có khả năng cấp sub cá độ bóng đá nên ngày 20/02/2020, Đoàn Minh C liên hệ với D xin cấp sub cá độ bóng đá để chia nhỏ tài khoản cấp cho khách có nhu cầu đánh bạc. D cấp cho C sub cá độ Canabjz; mật khẩu: Abcd1234, trong tài khoản có 500USD, đăng nhập qua đường link Bong88ag.com, khi đăng nhập thành C thể hiện là DTC581969, quy ước 1USD = 15.000đ và thỏa thuận nếu C thay mật khẩu sub thì phải báo lại cho D để D tiện theo dõi tiền thắng thua của khách, hẹn thanh toán vào thứ hai hàng tuần tại nhà C. Sau đó, C đổi mật khẩu của tài khoản trên thành Cong6789 và có báo lại cho D.

Ngày 21/02/2020, Trần D M liên hệ với Đoàn Minh C xin cấp sub cá độ bóng đá để đánh bạc. C đồng ý và chia từ sub cá độ DTC581969 ra 01 tài khoản đánh bạc DTC581969B02, mật khẩu: Abcd1234, (sau đó M đổi mật khẩu thành Abcd1234@), trong tài khoản có 800 USD, đăng nhập qua đường link Bong8899.com cấp cho M, quy ước 1USD = 40.000đ, thỏa thuận thanh toán vào thứ hai hàng tuần tại nhà C.

Ngày 22/02/2020, M sử dụng tài khoản DTC581969B02 để cược các mã cá độ như sau:

Trận Spal 2013 – Juventus:

1) Chọn kèo Spal 2013 1 cược chấp (tức là đội Spal 2013 được chấp chỉ cần hòa cũng thắng cược. Nếu thua cách biệt 1 bàn thì hòa tiền), tỉ lệ bỏ -0.91 (tức là thua chỉ mất 91% tiền cược) lúc này tỉ số đang 0-0. Trận này M cược 250 USD, kết thúc trận đấu tỉ số là 1-2 vì vậy M hòa tiền. Số tiền M đánh bạc là $250 \text{ USD} \times 40.000đ = 10.000.000đ$.

2) Chọn kèo Spal 2013 0.5 cược chấp (tức là Spal 2013 được chấp, sau thời điểm cược đội Spal 2013 chỉ cần hòa thì cũng thắng cược), tỉ lệ ăn 1 (tức là nếu ăn thì được 100% tiền cược) lúc này tỉ số đang là 0-1. Trận này, M cược 100 USD, kết thúc trận đấu tỉ số là 1-2 vì vậy M thắng 100 USD. Số tiền M đánh bạc là $200 \text{ USD} \times 40.000đ = 8.000.000đ$.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của M trong trận này là: $10.000.000đ + 8.000.000đ = 18.000.000đ$.

Tiếp đó, ngày 23/02/2020, M sử dụng tài khoản DTC581969B02 để cược các mã cá độ như sau:

1) Trận Deportivo Alaves – Athletic Bilbao: Chọn kèo “Tài 0.5” hiệp 1 (tức là tổng tỉ số cả hai đội trong hiệp 1 từ 1 bàn trở lên thì thắng cược), tỉ lệ ăn 0.90 (tức là nếu ăn thì được 90% tiền cược), lúc này tỉ số đang là 0-0. Trận này, M cược 50 USD, kết thúc hiệp 1 tỷ số là 1-1 vì vậy M thắng 45 USD. Tổng số tiền M đánh bạc tại trận này là $95 \text{ USD} \times 40.000đ = 3.800.000đ$.

2) Trận Vitesse – PSV Eindhoven: Chọn kèo PSV Eindhoven -0.25 cược chấp (tức là đội PSV Eindhoven chấp nếu hòa thì thua 1/2 tiền cược. Nếu thắng thì thắng cược), tỉ lệ bỏ -0.95 (tức là nếu thua thì mất 95% tiền cược), lúc này tỷ số là 1-2 vì vậy M thắng 50 USD. Tổng số tiền đánh bạc của M trong trận này là $100 \text{ USD} \times 40.000đ = 4.000.000đ$.

3) Trận Manchester United – vs – Watford: Chọn kèo “Tài 0.5” hiệp 1 (tức là tổng tỉ số cả hai đội trong hiệp 1 từ 1 bàn trở lên thì thắng cược), tỉ lệ bỏ -0.46 (tức là nếu thua thì mất 46% tiền cược), lúc này tỉ số đang là 0-0. Trận này M cược 25 USD. Tổng số tiền đánh bạc của M trong trận này là $50 \text{ USD} \times 40.000đ = 2.000.000đ$.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc trong hai ngày tại tài khoản DTC5819B02 của Trần D M là $695 \text{ USD} \times 40.000\text{đ} = 27.800.000\text{đ}$.

Trần D M chưa thanh toán tiền đánh bạc thắng thua với Đoàn Minh C, Đoàn Minh C chưa thanh toán tiền đánh bạc thắng thua với Nguyễn Văn D.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D, Đoàn Minh C và Trần D M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 295/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Đoàn Minh C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Trần D M phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25.02.2020 đến ngày 04.3.2020).

Phạt tiền bị cáo D 20.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Đoàn Minh C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25.02.2020 đến ngày 04.3.2020).

Phạt tiền bị cáo C 20.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy M, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2020, các bị cáo Nguyễn Văn D, Đoàn Minh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bản thân không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc biết bị cáo D có khả năng cấp tài khoản cá độ bóng đá, nên bị cáo C đã đặt vấn đề với bị cáo D. Bị cáo D đã liên hệ với đối tượng Dũng để xin cấp một tài khoản cá độ bóng đá. Sau khi nhận được tài khoản cá độ bóng đá, D đã chuyển cho bị cáo C; bị cáo C đã chia nhỏ tài khoản để cấp cho các đối tượng cá độ bóng đá và đã cấp cho bị cáo M 01 tài khoản để bị cáo M cá độ bóng đá. Ngày 22 và 23/2/2020, bị cáo M đã cá độ 4 trận bóng đá với tổng số tiền là 27.800.000đ; trong đó, trận bị cáo M cá độ nhiều nhất là 18.000.000 đồng, trận cá độ ít nhất là 2.000.000 đồng. Với hành vi trên của các bị cáo D, C đã đồng phạm cùng bị cáo M phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn D và Đoàn Minh C về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không chính xác. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo mỗi bị cáo 36 tháng tù là phù hợp. Do đó, không có căn cứ để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhân thân chưa có tiền án, bị cáo Nguyễn Văn D có 01 tiền sự đã hết thời hiệu; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng không gây nguy hại gì. Do vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo.

Xét kháng cáo của các bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung thì thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 36 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Biết Nguyễn Văn D là bạn xã hội, có khả năng cấp tài khoản cá độ bóng đá nên ngày 20/02/2020, Đoàn Minh C liên hệ với D xin cấp tài khoản cá độ bóng đá để chia nhỏ tài khoản cấp cho khách có nhu cầu đánh bạc. Nguyễn Văn D đã lấy từ đối tượng Dũng cấp cho Đoàn Minh C 01 tài khoản cá độ bóng đá Canabjz, mật khẩu Abcd1234 (sau đó C đổi mật khẩu thành Cong6789), đăng nhập qua đường link mạng Bong88ag.com, đăng nhập thành C thể hiện là DTC581969, trong tài khoản có 5000USD = 15.000 đồng để C chia nhỏ tài khoản cấp cho khách có nhu cầu đánh bạc. Ngày 21/02/2020, C chia từ tài khoản DTC581969 ra 01 tài khoản DTC581969B02, mật khẩu Abcd1234, đăng nhập qua đường link mạng Bong8899.com, trong tài khoản có 800USD, quy ước 1USD = 40.000 đồng, cấp cho Trần D M đánh bạc. Ngày 22 và 23/02/2020, M đã sử dụng tài khoản trên để cá độ 04 trận bóng đá: Trận Spal 2013 – Juventus với số tiền 18.000.000 đồng; Trận Deportivo Alaves – Athletic Bilbao với số tiền 3.800.000 đồng; Trận Vitesse – PSV

Eindhoven với số tiền 4.000.000 đồng; Trận Manchester United – vs – Watford với số tiền 2.000.000 đồng. Như vậy, trong hai ngày, Trần D M cá độ bóng đá 4 trận, trong đó có 01 trận M cá độ số tiền 18.000.000 đồng, còn 3 trận số tiền M cá độ bóng đá đều dưới 5.000.000 đồng. Với hành vi trên thì thấy các bị cáo D, C là người giúp sức cung cấp tài khoản cá độ bóng đá để bị cáo M cá độ và hẹn sáng thứ hai hàng tuần thanh toán tiền cho nhau. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo C, D đã đồng phạm cùng bị cáo M phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn D và Đoàn Minh C về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không chính xác.

Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự C cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn Thủ đô. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lợi và ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, xét thấy mức án 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo D, C là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội có mức độ, các bị cáo không trực tiếp đánh bạc, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức (cung cấp trang mạng cho bị cáo M đánh bạc). Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân đều chưa có tiền án, bị cáo Nguyễn Văn D tuy có 01 tiền sự nhưng đã hết thời hiệu từ lâu; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, như: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích giúp cơ quan điều tra phát hiện, truy bắt tội phạm. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó các bị cáo có thành tích xuất sắc trong C cuộc vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo được thưởng giấy khen; gia đình bị cáo D có ông

bà nội là người có C với cách mạng được thưởng huân chương, giấy khen; các bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo; việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng không gây nguy hại gì cho xã hội. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung, thấy: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, thì các bị cáo còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình khó khăn, các con còn nhỏ không có khả năng thi hành nên có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung của các bị cáo D, C.

Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng hình sự,

[1]. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Nguyễn Văn D 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, quận K, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt:** **Đoàn Minh C 36 (ba mươi sáu)** tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Nhàn, quận H, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn D và Đoàn Minh C.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Đoàn Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/12/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H, Hà Nội, HN;
- C an quận H, HN;
- TAND quận H, HN;
- Chi cục THADS quận H, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSA; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Quang

